

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2023/HSST

Ngày 28/6/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Võ Kim Ngân**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Phước Lộc**

**Bà Nguyễn Tường Diễm Linh Giang**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Hữu Nghị**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Huỳnh Thiện Nh**, sinh ngày 17/7/2003; tại: Giồng Riềng, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Hoà Thành, xã Hoà Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Huỳnh Văn T và bà: Phạm Thị Hồng Th; Vợ, Con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phú Quốc . Có mặt.

2. **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 25/02/2001; tại: Giồng Riềng, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Xẻo Lùng, xã Hoà Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nghề

nghề: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hoàng Th và bà: Trần Kim H; Vợ, Con: Chưa có; Tiền sự, Tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phú Quốc . Có mặt.

2. **Nguyễn Chí T**, sinh ngày 19/5/1988; tại: An Biên, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Thứ Nhất, xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C và bà: Đặng Thị U; Vợ: Bùi Thị Đ, sinh năm 1985; Con: có 03 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2023; Tiền sự, Tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phú Quốc . Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Chí T**: Ông **Trần Tuấn A** – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước – Do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước - Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang phân công bào chữa. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 18/10/2022, Nguyễn Đức T gặp người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân) tại trước phòng trọ của T, thuộc khu phố 10, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, K nói với T sẽ kêu Huỳnh Thiện N mang đến đưa cho T 07 viên ma túy và 02 bạch ma túy để bán cho K, K sẽ trả cho T 200.000 đồng tiền công, T đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, K gặp N tại sân bay cũ, thuộc khu phố 5, phường Dương Đông K đưa cho N 07 viên ma túy và 02 bạch ma túy, K nói với N đưa ma túy cho T để bán, N đồng ý. Đến khoảng 0 giờ, ngày 19/10/2022, N mang số ma túy trên đến phòng của T đưa cho T, sau khi nhận ma túy, T cất giấu 07 viên ma túy trong 01 hộp nhựa màu trắng, 02 bạch ma túy T để trên gối cất giấu trong phòng của T để bán lại cho người nghiện.

Vào lúc 16 giờ 13 phút, ngày 19/10/2022, Nguyễn Chí T gọi điện rủ Huỳnh Thiện N và Nguyễn Đức T cùng nhau hùn tiền mua ma túy và thuê phòng để sử dụng, sau khi sử dụng xong sẽ chia tiền đều nhau, N và T đồng ý. Để tổ chức sử dụng ma túy, tất cả cùng thống nhất N là người đi mua ma túy và thuê phòng để sử dụng ma túy. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, N đi taxi đến khu vực sân bay cũ gặp K mua 03 viên ma túy và 01 bạch ma túy với số tiền 3.900.000 đồng. Sau

khi mua ma túy, N đón taxi đi đến phòng trọ của T để rước T đến Khách sạn Trùng Dương, thuộc Khu phố 1, phường Dương Đông thuê phòng số 105 để sử dụng ma túy. Sau đó, N gọi điện thoại cho T đến để cùng sử dụng, T dẫn theo người bạn tên Lê Thùy L. Khi đến khách sạn N, T và T cùng nhau sử dụng 03 viên ma túy và 01 bạch ma túy, còn L không sử dụng. Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, Công an thành phố Phú Quốc phối hợp với Công an phường Dương Đông kiểm tra phòng số 105 khách sạn Trùng Dương phát hiện N, T, T đang sử dụng ma túy nên lập biên bản bắt quả tang, thu giữ 01 bạch ma túy và 01 phần viên ma túy còn lại để trên bàn. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Đức T, số B4, nhà trọ Lâm Sang, thuộc Khu phố 10, phường Dương Đông thu giữ của T gồm: 01 bạch nylon có chứa 07 viên ma túy được đựng 01 hộp nhựa và 02 bạch ma túy. Ngày 26/10/2022, Nguyễn Chí T, Huỳnh Thiện N và Nguyễn Đức T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, tạm giam để điều tra.

**\* Vật chứng thu giữ:**

- 01 bạch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 4,3cm x 6,4cm, bên trong có chứa 01 phần viên nén màu xám, thu giữ khi bắt quả tang, đã được niêm phong;

- 01 bạch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 03cm x 04cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 01 bạch nylon màu trắng, có rãnh gài, viền màu đỏ, kích thước khoảng 06cm x 9,8cm, bên trong có chứa 07 viên nén màu xám, không rõ hình dạng, được thu giữ trong 01 hộp nhựa màu trắng trong góc phòng bên trái từ cửa ra vào (thu giữ trong phòng của Nguyễn Đức T khi khám xét khẩn cấp), đã được niêm phong;

- 02 bạch nylon màu trắng, có rãnh gài, viền màu xanh, kích thước khoảng 02cm x 2,9cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất, được thu giữ trên gối trong phòng ở của Nguyễn Đức T (thu giữ trong phòng của Nguyễn Đức T khi khám xét khẩn cấp), đã được niêm phong;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 355755075028977, vỡ màn hình, đã qua sử dụng (thu giữ của Huỳnh Thiện N);

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số IMEI 1: 865553062457280; số IMEI 2: 8655530624157298, đã qua sử dụng (thu giữ của N);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh đen, số IMEI: 358620091889389, vỡ màn hình, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Chí T);
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng sữa, bị vỡ nát mặt trước và mặt sau, số IMEI 1: 357236092020253; số IMEI 2: 357236091813021, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T);
- 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 1037/KL-KTHS ngày 26/10/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Gói 01:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng, có găngh gài, viên màu đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,4622 gam.

+ Một phần viên nén màu xám, không rõ hình dạng, chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng, có găngh gài, viên màu đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2038 gam.

- Gói 02:

+ 07 viên nén màu xám, không rõ hình dạng chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng, có găngh gài, viên màu đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,8345 gam.

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng, có găngh gài, viên màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8213 gam.

*Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

*MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSPQ, ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Huỳnh Thiện N và bị cáo Nguyễn Đức T về các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 251 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự.

Đối với hành vi của người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân), bán ma túy cho Huỳnh Thiện N, đưa ma túy cho Huỳnh Thiện N và Nguyễn Đức T để bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại phiên toà các bị cáo Huỳnh Thiện N, Nguyễn Đức T và Nguyễn Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

\* Về hành vi phạm tội:

- Hành vi của các bị cáo Huỳnh Thiện N, Nguyễn Đức T đã phạm vào các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; khoản 1 Điều 251 và điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 55; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Và đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; khoản 1 Điều 251 và điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 55; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Và đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

- Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí T đã phạm vào các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 55; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Và đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

\* Về vật chứng vụ án: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ:

Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số: 1037/Gói 01. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất còn lại sau giám định có khối lượng là 1,4215 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

+ Chất bột màu xám có khối lượng là 0,1522 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì có ký hiệu vụ số 1037/Gói 02. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và:

+ 05 viên nén màu xám cả chất bột màu xám có khối lượng là 2,7850 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất còn lại sau giám định có khối lượng là 0,7726 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

+ 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 355755075028977, vỡ màn hình, đã qua sử dụng (thu giữ của Huỳnh Thiện N);

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh đen, số IMEI: 358620091889389, vỡ màn hình, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Chí T);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng sữa, bị vỡ nát mặt trước và mặt sau, số IMEI 1: 357236092020253; số IMEI 2: 357236091813021, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T);

- Trả lại cho Huỳnh Thiện N 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số IMEI 1: 865553062457280; số IMEI 2: 8655530624157298, đã qua sử dụng;

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chí T phát biểu quan điểm: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc về tội danh “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với bị cáo T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt mà đại diện VKS đã đề nghị. Về tội danh “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đề nghị tuyên bị cáo không phạm tội, vì: số lượng ma túy bắt quả tang các bị cáo vẫn đang sử

dụng, nếu không bị bắt thì các bị cáo sẽ sử dụng hết nên các bị cáo không có hành vi tàng trữ để sử dụng vào lần khác, lượng ma túy bắt quả tang chỉ để áp dụng xem xét tội danh “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, không áp dụng để định tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Huỳnh Thiện N vào ngày 18/10/2022 đã nhận 07 viên ma túy và 02 bịch ma túy của người tên K (chưa rõ nhân thân) đưa cho Nguyễn Đức T để bán cho những người nghiện. Theo kết luận giám định thì: 07 viên ma túy loại MDMA, có khối lượng là 2,8345 gam; 02 bịch ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 0,8213 gam. Hành vi của các bị cáo N và T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Chí T vào ngày 19/10/2022 đã rủ rê, bàn bạc với bị cáo N và T hùn tiền với nhau để mua ma túy cùng nhau sử dụng. Bị cáo N là người ứng tiền đi gặp K mua 03 viên ma túy và 01 bịch ma túy; N thuê xe taxi đi rước T đến khách sạn Trùng Dương thuê phòng, sau đó N điện thoại cho T đến khách sạn và cùng nhau sử dụng ma túy; khi cả 3 đang sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định thì: 01 phần viên nén còn lại chưa sử dụng hết là ma túy loại MDMA, có khối lượng là 0,2038 gam; 01 bịch ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 1,4622 gam. Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSPQ, ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố các bị cáo N, T, T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc phát biểu quan điểm luận tội và kết luận: hành vi của các bị cáo N, T và T đã phạm vào các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 và điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tại phiên toà là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Chí T có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, phải nuôi 03 con còn nhỏ, nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

[5]. Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát: Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo Huỳnh Thiện N và Nguyễn Đức T là có căn cứ và đúng pháp luật. Riêng mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Chí T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” có phần nghiêm khắc hơn nhiều so với các bị cáo khác, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

[6]. Về vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số: 1037/Gói 01. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và:
  - + Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất còn lại sau giám định có khối lượng là 1,4215 gam, được đựng trong 01 bìch nylon.
  - + Chất bột màu xám có khối lượng là 0,1522 gam, được đựng trong 01 bìch nylon.

- Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì có ký hiệu vụ số 1037/Gói 02. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và:

+ 05 viên nén màu xám cà phê bột màu xám có khối lượng là 2,7850 gam, được đựng trong 01 bì nylon.

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất còn lại sau giám định có khối lượng là 0,7726 gam, được đựng trong 01 bì nylon.

01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 355755075028977, vỡ màn hình, đã qua sử dụng (thu giữ của Huỳnh Thiện N);

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh đen, số IMEI: 358620091889389, vỡ màn hình, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Chí T);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng sữa, bị vỡ nát mặt trước và mặt sau, số IMEI 1: 357236092020253; số IMEI 2: 357236091813021, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Đức T);

Trả lại cho Huỳnh Thiện N 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số IMEI 1: 865553062457280; số IMEI 2: 8655530624157298, đã qua sử dụng; do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội;

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Tuyên bố:

- Bị cáo **Huỳnh Thiện N** và bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm các tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Bị cáo **Nguyễn Chí T** phạm các tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **Huỳnh Thiện N** 02 (Hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 02 (Hai) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và

01 (Một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là 05 (Năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 19/10/2022).

- Xử phạt: **Nguyễn Đức T** 02 (Hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 02 (Hai) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 01 (Một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là 05 (Năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 19/10/2022).

3. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **Nguyễn Chí T** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 01 (Một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 19/10/2022).

4. Về vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Gói 01: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số: 1037/Gói 01. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và:

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất còn lại sau giám định có khối lượng là 1,4215 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

+ Chất bột màu xám có khối lượng là 0,1522 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

- Gói 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì có ký hiệu vụ số 1037/Gói 02. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu và:

+ 05 viên nén màu xám cả chất bột màu xám có khối lượng là 2,7850 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

+ Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất còn lại sau giám định có khối lượng là 0,7726 gam, được đựng trong 01 bịch nylon.

- 01 hộp nhựa màu trắng, đã qua sử dụng.

4.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 355755075028977, vỡ màn hình, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh đen, số IMEI: 358620091889389, vỡ màn hình, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng sữa, bị vỡ nát mặt trước và mặt sau, số IMEI 1: 357236092020253; số IMEI 2: 357236091813021, đã qua sử dụng;

4.3. Trả lại cho Huỳnh Thiện N 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số IMEI 1: 865553062457280; số IMEI 2: 8655530624157298, đã qua sử dụng;

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2023).

5. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Kim Ngân**